

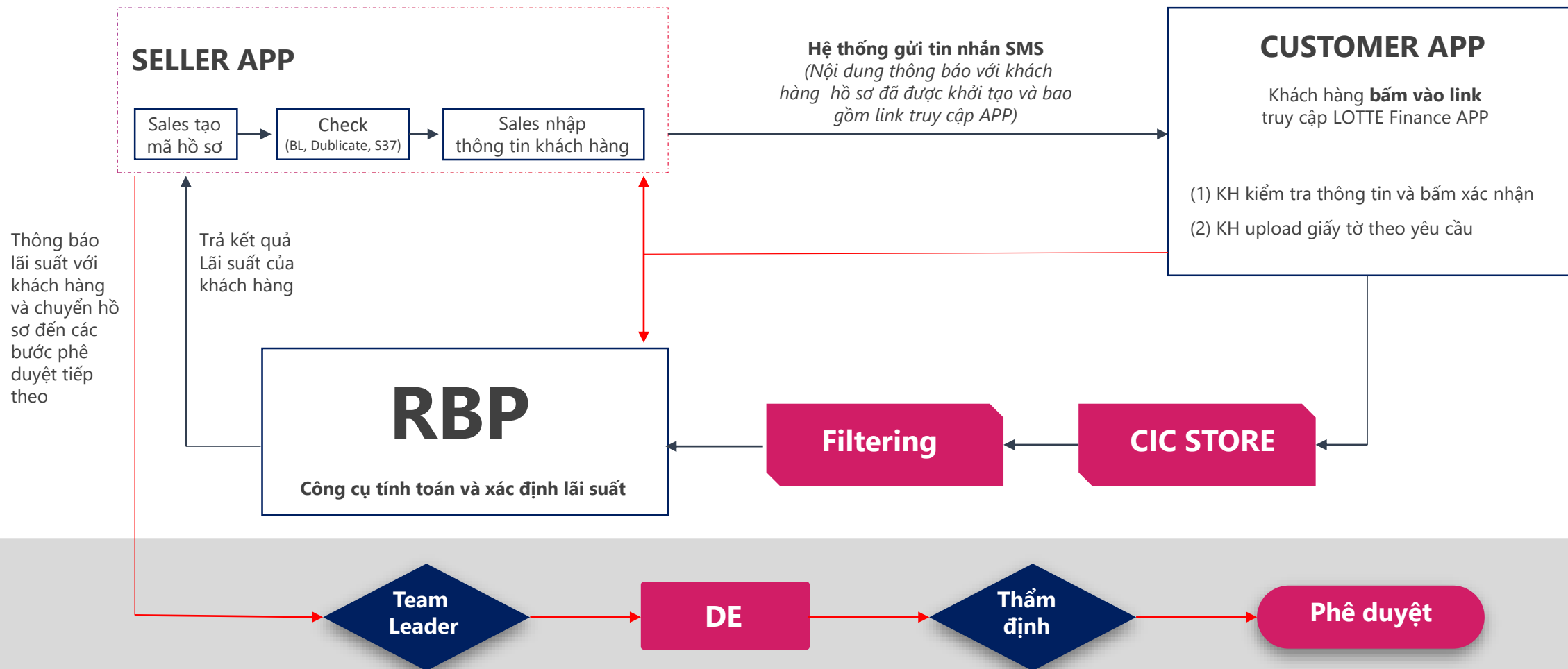
# SẢN PHẨM KHÁCH HÀNG CÓ NGUỒN THU NHẬP TỪ LƯƠNG THEO LUỒNG RBP

Hiệu lực: 15/04/2024

# MÔ TẢ LƯỒNG RBP (Risk Based Pricing): Công cụ tính toán và xác định lãi suất

## SALES

## KHÁCH HÀNG



# THÔNG TIN CHUNG

**20-60**

**ĐỘ TUỔI KHÁCH HÀNG**

**4 Triệu**

**THU NHẬP TỐI THIỂU / THÁNG**

**6.6%**

**PHÍ BẢO HIỂM KHOẢN VAY**

**6%**

**PHÍ TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN**

Mức phí tối thiểu là 1,600,000 đồng

## LỊCH SỬ TÍN DỤNG

- ❑ Khách hàng không có nợ nhóm 2 trở lên tại thời điểm thẩm định và không có nợ xấu tại tất cả các TCTD trong vòng 03 năm gần nhất
- ❑ KH không có khoản vay mới nào tại các TCTD trong vòng 1 tháng gần nhất tính đến thời điểm thẩm định khoản vay tại LOTTE Finance, trong đó không bao gồm:
  - Thẻ tín dụng; và/hoặc:
  - Các khoản vay mới giải ngân và tất toán ngay trong 1 tháng gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ vay vốn tại LOTTE Finance; và/hoặc:
  - Thẻ tín dụng L.card/Installment card đã được mở và đóng ngay trong 1 tháng gần nhất.
  - Đối với KH có thu nhập  $\geq 7$  triệu, chỉ chấp nhận KH đang có khoản vay tín chấp còn dư nợ tại tối đa 3 TCTD trong đó không chấp nhận KH có khoản vay/thẻ nhận nợ gần nhất tại Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (FE Credit)
- ❑ Đối với thu nhập  $\geq 7$  triệu, không chấp nhận khách hàng đang có dư nợ tại LOTTE Finance

# THÔNG TIN LÃI SUẤT – KỲ HẠN

CSS				NonCss				Số tiền cho vay Tối thiểu-Tối đa (triệu đồng)	Grade	Thời gian vay (tháng)		
Dòng sản phẩm GNTT		Dòng sản phẩm IDD		Dòng sản phẩm GNTT		Dòng sản phẩm IDD				6-12	13-24	24-36
Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm					
<b>2L001</b>	RBP LƯƠNG CSS - GNTT	<b>2L011</b>	RBP LƯƠNG CSS - IDD	<b>3L001</b>	RBP LƯƠNG NONCSS - GNTT	<b>3L011</b>	RBP LƯƠNG NONCSS - IDD	10-100	<b>1</b>	18%	22%	26%
									<b>2</b>	22%	26%	29%
									<b>3</b>	28%	35%	39%
									<b>4</b>	34%	40%	46%
									<b>5</b>	40%	47%	53%
									<b>6</b>	44%	50%	55%
									<b>7</b>	47%	53%	57%
									<b>8</b>	52%	59%	59%
									<b>9</b>	59%	59%	59%
									<b>10</b>	59%	59%	59%

# HÌNH THỨC GIẢI NGÂN

## GNTT

- Giải ngân trực tiếp vào tài khoản nhận lương của Khách hàng

**Lưu ý:** Chấp nhận cho phép Khách hàng thay đổi phương thức giải ngân từ tài khoản nhận lương sang tài khoản thanh toán khác của Khách hàng, trong trường hợp thông tin chủ tài khoản trên hệ thống Napas không trùng khớp hoàn toàn với họ và tên Khách hàng, cụ thể như sau:

- Trùng khớp họ và tên Khách hàng và có thêm các ký tự: Mr, Ms, Mrs, TKTT, KKH, VND...
  - Trùng khớp tên Khách hàng nhưng có Họ và/hoặc tên đệm của Khách hàng được viết tắt và/hoặc có thể có thêm các ký tự: Mr, Ms, Mrs, TKTT, KKH, VND...với điều kiện thông tin chủ tài khoản trên sao kê tài khoản (trên Chứng từ chứng minh nguồn thu nhập) cung cấp cho LOTTE Finance cũng viết tắt tương ứng.
  - Tài khoản của Khách hàng thuộc Ngân hàng không thể kết nối với hệ thống Napas dẫn tới không thể nhập liệu được thông tin tài khoản Khách hàng.
- *Phí bảo hiểm (nếu có) được chuyển cho Công ty bảo hiểm*

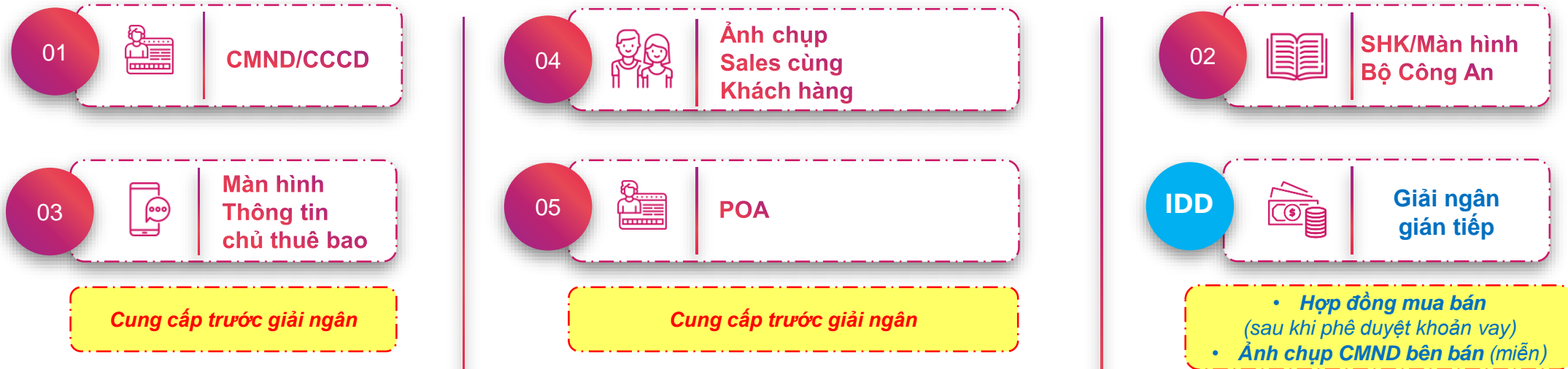
## IDD

- Giải ngân trực tiếp vào tài khoản của Bên cung cấp hàng hóa/dịch vụ

Hợp đồng mua bán dịch vụ/hàng hóa (Cung cấp trước giải ngân)

# HỒ SƠ GIẤY TỜ (1.1)

- Phiếu thông tin khách hàng (APP FORM): Lưu ý: KH kê khai số thẻ BHYT/BHXH tại phần ghi chú trong phiếu Thông tin KH
- Đối với các Mã sản phẩm NON CSS, NVKD upload file tra cứu thông tin CIC-S11A cùng hồ sơ vay vốn ban đầu (*không yêu cầu chụp cùng thẻ NVKD*)



**KH sẽ được miễn cung cấp màn hình thông tin thuê bao và POA khi thuộc nhóm khách hàng có thời gian làm việc  $\geq 2$  năm và thỏa 1 trong các điều kiện sau:**

- Hoặc làm việc tại công ty ưu tiên
- Hoặc làm việc tại trường học, bệnh viện (*phòng khám, cơ sở khám bệnh trực thuộc bệnh viện*), trạm y tế
- Hoặc có chức danh trưởng / phó phòng / bộ phận trở lên

# HỒ SƠ GIẤY TỜ (1.2)

06  Giấy tờ công việc

## Chứng minh nơi làm việc & thời gian làm việc

- **Hợp đồng lao động**  
Phụ lục/Quyết định bổ nhiệm hoặc chứng từ tương đương
- **Hoặc thẻ BHYT**
- **Hoặc giấy tờ thu nhập sao kê 6 tháng liên tục:** thể hiện tên công ty
- **Hoặc cung cấp:** Thẻ BHYT (không thể hiện tên công ty) + Thẻ nhân viên có thể hiện logo/tên công ty + Ảnh chụp KH đeo thẻ nhân viên đứng bên trong công ty, chụp cùng logo/biểu hiệu công ty + Sao kê tài khoản ngân hàng 3 tháng

07  Giấy tờ Thu nhập

- **Sao kê tài khoản lương 3 tháng liên tục gần nhất**

Chấp nhận màn hình internet banking thay thế cho sao kê lương

# HƯỚNG DẪN BÁN HÀNG

01



## Tư vấn thông tin sản phẩm

Hệ thống RBP sẽ căn cứ trên thông tin chi tiết khách hàng và tra cứu lịch sử tín dụng thông qua hệ thống CIC sẽ thực hiện tính toán tự động và trả kết quả lãi suất phù hợp nhất dành cho khách hàng

Thời gian khoản vay càng dài thì lãi suất càng cao

**6 – 12 tháng | 12 – 24 tháng | 24 – 36 tháng**

**18%**

Lãi suất thấp nhất

**59%**

Lãi suất cao nhất

02



## Thực hiện nhập liệu giả định (simulation tính khoảng lãi suất)

- ▶ Sales khai thác thông tin khách hàng
- ▶ Ghi chép các thông tin khách hàng cung cấp
- ▶ Điền thông tin khách hàng cung cấp vào các trường thông tin trên simulation

KH đã từng vay tại LOTTE Finance?

Giới tính

Tình trạng hôn nhân

Ngày sinh

Thu nhập hàng tháng

Thời gian làm việc (tháng)

Địa chỉ sinh sống

Tổng dư nợ ngắn hạn (< 12 tháng)

Tổng dư nợ trung hạn (≥ 12 tháng)

Số TCTD đang quan hệ

Số tiền đề nghị vay

Thời gian đăng ký vay (tháng)

Chọn Mã sản phẩm

03



## Nhập thông tin hồ sơ trên hệ thống

Khởi tạo hồ sơ



Nhập liệu thông tin



Chờ KH xác nhận thông tin



Sales kiểm tra kết quả lãi suất được trả về và tư vấn, upload hồ sơ cho KH



**LOTTE  
FINANCE**

**THANK YOU**

Bộ phận đào tạo kinh doanh



[Salestraining@lottefinance.vn](mailto:Salestraining@lottefinance.vn)